

Số: **66/2021/QĐST-HNGĐ**

*Điện Biên Phủ, ngày 18 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 77/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 7 năm 2021 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Ông **Lò Văn N**, sinh năm 1980; Địa chỉ: B X, xã P K, thành phố Đ b P, tỉnh Đ;
- Bà **Lò Thị T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản C H, xã P K, thành phố Đ b P, tỉnh Đ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 22/7/2021 Lò Văn N và bà Lò Thị T trình bày:*

- **Về hôn nhân:** Ông Lò Văn N và bà Lò Thị T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên vào ngày 11/3/2009. Vợ chồng sống hạnh phúc được 9 năm thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 21/12/2017 cho tới nay ông N và bà T không còn quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai vợ chồng đã thống nhất

làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

- **Về con chung:** Ông Lò Văn N và Lò Thị T có 01 con chung Lò T A, sinh ngày 24/12/2007; ông N và bà T đã thỏa thuận ông N trực tiếp nuôi cháu An. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về tài sản, về nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Ngày 10/8/2021, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên cả ông N và bà T đều không nhất trí quay về đoàn tụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về hôn nhân: Ông Lò Văn N và bà Lò Thị T vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông N được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Lò T A, sinh ngày 24/12/2007. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về tài sản, về nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4]. Về lệ phí giải quyết vụ việc: Ông Lò Văn N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 10 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lò Văn N và bà Lò Thị T vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly.

- Về con chung: Ông N được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Lò T A, sinh ngày 24/12/2007. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, về nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Lò Văn N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền số: 0001641 ngày 26/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh DB;
- VKSND TP. DBP;
- Chi cục THADS TP. DBP;
- Các đương sự;
- UBND xã pù Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thương Huyền**